TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2026/HS-ST
Ngày: 23-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đới Xuân Huy

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Trần Quang Tráng

- Bà Lý Thị The

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 112/2026/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2026. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2026/QĐXXST- HS ngày 10/4/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ly My L - Sinh năm 1999 tại xã P, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản C, xã P, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ly Phì G (Đã chết) và bà Pờ Gio B - sinh năm 1965; Bị cáo có chồng là Pờ Phì H; bị cáo có 02 con. Con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2020; Gia đình bị cáo có 03 anh, chị, em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2025 cho đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Trần Thị Bích N - Luật sư ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 20/12/2025, sau khi bán củi tại bản Nậm Củm, xã Mường Tè, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy, Ly My L đi bộ đến khu dân cư Nậm Pặm, bản Pắc Ma, xã Mường Tè để tìm mua ma túy. Tại đây, Ly My L gặp một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch và mua 01 gói heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, Ly My L cầm trong lòng bàn tay phải và đi bộ về nơi ở.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực Tặng Thủm thuộc bản Nậm Củm, xã Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Ly My L bị Tổ công tác Công an xã Mường Tè đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng lại kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong lòng bàn tay phải của Ly My L 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh. Tổ công tác đã mời người chứng kiến và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định số 30/KL-KTHS ngày 23/12/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Ly My L có khối lượng 0,31 gam. Mẫu Chất bột màu trắng thu giữ của Ly My L gửi giám định là ma túy loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS-KV4 ngày 01/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu đã truy tố Ly My L về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phân tích các tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự 2015 *(sửa đổi bổ sung 2025)*. Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Tuyên bố bị cáo Ly My L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" xử phạt bị

cáo Ly My L mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu xanh.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa nhất trí với nội dung, quyết định truy tố. Không có ý kiến tranh luận về tội danh, điều luật, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp mà Kiểm sát viên đã đề nghị. Tuy nhiên người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án khách quan, đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng, đồng ý với quan điểm của người bào chữa và không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra; Viện kiểm sát; Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo:

Xét lời khai nhận của bị cáo Ly My L tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 22 giờ 30 phút ngày 20/12/2025, tại khu vực Tặng Thủm, bản Nậm Củm, xã Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Ly My L đang cất giấu trái phép 0,31 gam Heroine trong lòng bàn tay

phải với mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác Công an xã Mường Tè phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo Ly My L có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi nêu trên của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý đặc biệt về các chất ma tuý của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi tàng trữ trái phép 0,31 gam Heroine để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác liên quan là hoàn toàn có cơ sở, phù hợp với tính chất, mức độ cũng như hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng là người nghiện ma túy.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên Hội đồng xét xử cần áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Do bị cáo là người nghiện ma túy, hành vi của bị cáo là nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ... hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng của vụ án:

- 0,31 gam Heroine Cơ quan Cảnh sát điều tra đã gửi toàn bộ đi giám định không hoàn lại mẫu vật, việc gửi vật chứng đi giám định là phù hợp với quy định của pháp luật.

- 01 mảnh nilon màu xanh là vật bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6]. Về những vấn đề khác:

Đối với người đàn ông lạ mặt đã bán Heroine cho bị cáo: Do bị cáo không biết nhân thân, lai lịch người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Ngày 20/12/2025 Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Lai Châu đã tiến hành test nhanh ma túy đối với Ly My L (kết quả dương tính với chất ma túy). Do L không thuộc các đối tượng được quy định tại khoản 1, Điều 256a Bộ luật Hình sự nên không cấu thành tội phạm sử dụng trái phép chất ma túy.

[7]. Về án phí: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được miễn án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ly My L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ly My L 03 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 21/12/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu xanh.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Lai Châu với Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 4 - Lai Châu được lập vào hồi 15 giờ 25 phút ngày 17 tháng 4 năm 2026)

4. Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND Khu vực 4 - Lai Châu;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 4 - Lai Châu;
- Phân trại tạm giam Mường Tè - Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lai Châu;
- Lưu HS – HS./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đới Xuân Huy